

Bản án số: 64/2024/HNGĐ-ST
Ngày 04-7-2024
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Liêm.

Bà Bùi Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thành Thật là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 111/2024/TLST – HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2024 về tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST – HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Khánh V, sinh năm 2000 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp B, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Phạm Tuấn T, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Ô, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Khánh V trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Phạm Tuấn T tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện V, thành phố Cần Thơ. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên cự cãi xúc phạm lẫn nhau, bất đồng quan điểm, không còn yêu thương nhau. Hiện tại ông bà đã sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu ly hôn với ông Phạm Tuấn T.

Về nuôi con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Phạm Tuấn T trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Khánh V kết hôn năm 2021, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện V, thành phố Cần Thơ. Trong cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nên bà Vyêu cầu ly hôn ông đồng ý.

Về nuôi con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Ông Phạm Tuấn T có đơn đề nghị vắng mặt.

Tại phiên tòa bà Vvẫn bảo lưu quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Phạm Tuấn T có đơn đề nghị vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Phạm Tuấn T.

[2] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Khánh V và ông Phạm Tuấn T tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện V, thành phố Cần Thơ, theo giấy chứng nhận kết hôn số 12 năm 2021 đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Bà Vnhận thấy cuộc sống của ông bà có nhiều bất hòa, hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà Vyêu cầu ly hôn, ông Tđồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng của bà Vvà ông Tlà có xảy ra, giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, nếu duy trì hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc cho ông bà. Xét thấy, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Khánh V, bà Vđược ly hôn với ông Phạm Tuấn T.

[3] Về nuôi con chung: Không có.

[4] Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Khánh V phải chịu 300.000 đồng. Bà Vđã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014993 ngày 09/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngoc Hiên được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Khánh V, bà Nguyễn Khánh V được ly hôn với ông Phạm Tuấn T.

Về nuôi con chung: Không có.

Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Khánh V phải chịu 300.000 đồng. Bà đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014993 ngày 09/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiến;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiến;
- UBND xã Th, huyện V,
thành phố Cần Thơ;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương

